

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HOÀI NHƠN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 50/2024/HS-ST  
Ngày 24-5-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Phường

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Minh Đúng

Ông Phan Văn Siêng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Hồng Tuyên - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Chánh Thân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Văn H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1966; nơi cư trú: Khu phố A, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: L (chết); mẹ: Nguyễn Thị T (chết); Vợ: Trần Thị H1, sinh năm 1969; con: Lê Thị Kim O, sinh năm 1986; Lê Thị Ánh N, sinh năm 1988; Lê Tự D, sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Ông Ngô Văn N1, sinh năm 1982

Hộ khẩu thường trú: Khu phố A, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định.

Nơi ở hiện nay: Số H M, khu phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định (có đơn xét xử vắng mặt).

**- Người làm chứng:**

+ Bà Huỳnh Thị S, sinh năm 1972

Địa chỉ: Khu phố A, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định.

+ Ông Ngô Văn Đ, sinh năm 1971

Địa chỉ: Khu phố A, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định.

+ Bà Trương Thị H2, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu phố A, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định.

(Những người làm chứng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 05/12/2023, bị hại Ngô Văn N1 cùng một số thành viên trong gia đình gồm: ông Ngô Văn Đ, sinh năm 1971, bà Huỳnh Thị S, sinh năm 1972, Trương Thị H2, sinh năm 1976 thuê nhân viên đo đạc đến để xác định diện tích phần đất tại thửa đất số 111, tờ bản đồ số 35 tại khu phố A, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định, thửa đất này liền kề với thửa đất của bị cáo H. Cùng thời điểm này, bị cáo H cầm cuốc và rựa đi dọn bờ ruộng, có đi ngang qua nơi đo đạc, bị hại N1 gặp nói chuyện với bị cáo H về việc đo đất. Bị cáo H nói “Đất cát gì, Ủy ban phường, địa chính, ban đền bù xuống đo hai lần rồi, nhà em cũng đồng ý ký, cũng đã trồng trụ, nay đo đạc gì nữa, muốn đo sao đó đo”. Nói xong bị cáo H đi bộ ra ruộng cách vị trí đo đạc khoảng 20 mét để dọn bờ. Sau đó, bị hại N1 cùng người nhà cầm cọc, dọn dỡ một phần hàng rào bằng lưới dù bị cáo Hoàng r để nuôi gà, sao đó, vác một trụ bê tông cao 1,5 mét đào móc, cắm cọc, chôn sang phần đất của bị cáo H đang canh tác khoảng 0,5 mét. Bị cáo H thấy vậy, đi bộ từ dưới ruộng đến vị trí trồng trụ, trên tay phải có cầm 01 cái rựa có đặc điểm dài 60cm, phần cán bằng gỗ tròn dài 31cm, đường kính 03cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 29cm, rộng 04cm, bực tức đến ngăn cản và xô ngã trụ bê tông. Hai bên xảy ra cự cãi, bà S cầm rựa đến cắt sợi dây cước giăng lưới của bị cáo H, bị cáo H cầm rựa trên tay phải giơ về phía trước đòi chém bà S. Bị hại N1 thấy vậy sợ bị cáo H chém bà S nên đến ngăn cản, bị hại đứng phía sau kẹp cổ bị cáo mục đích lấy rựa trên tay bị cáo nhưng không được. Lúc đó, bị cáo H dùng hai tay cầm rựa đưa lên cao trên đầu đánh ngược ra phía sau từ trên xuống nhằm vào vùng đỉnh đầu bị hại, làm phần lưới rựa trúng vào vùng đỉnh đầu bị hại gây thương tích. Bà H2 thấy bị hại bị thương tích chảy máu nên la lớn, thấy vậy, ông Đ tiến đến vị trí bị cáo H không chế, giật lấy rựa trên tay bị cáo, bị cáo Hoàng đi xuống ruộng rồi về nhà. Bị hại N1 được đưa đi cấp cứu, khâu vết thương tại Trung tâm Y tế thị xã H và ra viện lúc 15 giờ 55 phút cùng ngày.

Tại Kết luận số 22/24/KLTTCT-PYBD ngày 29/01/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh B xác định: Bị hại bị vết thương vùng đỉnh đầu, đau nhức, chảy máu, không tổn thương sọ trên phim Xquang sọ đã điều trị. Hiện để sẹo vùng đỉnh (lệch phải), điện não đồ biến đổi nhẹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Ngô Văn N1 là 07%.

*Về vật chứng vụ án:* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã tạm giữ 01 cái rựa có đặc điểm dài 60cm, phần cán bằng gỗ tròn dài 31cm, đường kính 03cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 29cm, rộng 04cm của bị cáo Lê Văn H.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Lê Văn H đã bồi thường cho bị hại Ngô Văn N1 số tiền 30.568.000 đồng, bị hại không yêu cầu gì thêm.

*Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường thiệt hại; có cha là liệt sĩ, bà nội là Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bản cáo trạng số: 35/CT-VKS ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Lê Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn H, về tội danh: đề nghị tuyên bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát bổ sung áp dụng thêm điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu và tiêu hủy: 01 cái rựa có đặc điểm dài 60cm, phần cán bằng gỗ tròn dài 31cm, đường kính 03cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 29cm, rộng 04cm.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo là dân lao động, vì không kìm chế được bức xúc của bản thân nên có hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo thừa nhận hành vi sai lầm của mình và coi đây là bài học sâu sắc của bị cáo. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm của mình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng*: Bị cáo Lê Văn H thừa nhận đã thực hiện hành vi dùng rựa chém ngược ra phía sau, làm bị hại N1 bị thương ở vùng đỉnh đầu, gây thương tích 07% theo như Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống của Trung tâm pháp y tỉnh B. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo*: Tính mạng, sức khỏe của con người là quyền nhân thân, bất khả xâm phạm, mọi hành vi xâm phạm đều bị nghiêm trị. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người có đủ nhận thức, điều khiển hành vi, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, không kìm chế được sự tức giận nhất thời mà bị cáo đã dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn, bị cáo sử dụng rựa, là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại 07%, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền nhân thân, sức khỏe của bị hại, được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống bình thường của xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc đến nhân thân, nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp.

[4] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

- *Về nhân thân*: Bị cáo có cha là liệt sĩ, bà nội là mẹ Việt Nam anh hùng, bị cáo không có tiền án, tiền sự nên bị cáo có nhân thân tốt.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo đã bồi

thường cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; cha bị cáo là liệt sĩ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bà nội bị cáo là mẹ Việt Nam anh hùng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[6] *Về bồi thường thiệt hại*: Các bên đã thỏa thuận giải quyết xong, bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Vật chứng của vụ án là 01 cái rựa có đặc điểm dài 60cm, phần cán bằng gỗ tròn dài 31cm, đường kính 03cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 29cm, rộng 04cm là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 4 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn).

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Văn H thuộc trường hợp là thân nhân liệt sĩ nên được miễn nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Tại phiên tòa đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn về tội danh, điều luật và mức hình phạt với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;*

*Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;*

*Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.*

### **Tuyên xử:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Văn H cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về bồi thường thiệt hại: Các bên đã thỏa thuận giải quyết xong, bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 cái rựa có đặc điểm dài 60cm, phần cán bằng gỗ tròn dài 31cm, đường kính 03cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 29cm, rộng 04cm là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 4 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Văn H thuộc trường hợp là thân nhân liệt sĩ nên được miễn nộp án phí theo quy định của pháp luật.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại, vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

7. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Chi cục THA dân sự thị xã Hoài Nhơn
- CQ CSĐT Công an thị xã Hoài Nhơn;
- CQ THAHS Công an thị xã Hoài Nhơn;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Phường**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Văn Siêng Nguyễn Hữu T1      Trần Thị P**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Chi cục THA dân sự thị xã Hoài Nhơn
- CQ CSĐT Công an thị xã Hoài Nhơn;
- CQ THAHS Công an thị xã Hoài Nhơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Phường**